TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/2025/QĐST-DS	*TP Cao Lãnh, ngày 20 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 277/2025/TLST-DS, ngày 23 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Minh T, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tổ 5, khóm 1, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Lê Hoàng Gia H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số 413, khóm 1, Phường B, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.

Bị đơn: 1. Ông Hà Văn L, sinh năm 1972.

2. Bà Trần Thị C, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ liên hệ: tổ 7, ấp Tịnh H, xã Tịnh T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Minh T, ông Hà Văn L và bà Trần Thị C thống nhất thỏa thuận Hợp đồng đặt cọc ngày 10/5/2024 giữa bà Lê Minh T với ông Hà Văn L, bà Trần Thị C là vô hiệu.

Bà Lê Minh T yêu cầu ông Hà Văn L và bà Trần Thị C trả tổng số tiền 24.500.000 đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Ông Hà Văn L và bà Trần Thị C đồng ý trả bà Lê Minh T tổng số tiền 24.500.000 đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hà Văn L và bà Trần Thị C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 612.500 đồng (sáu trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

Bà Lê Minh T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.575.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003454 ngày 21/4/2025 của Chi cục Thi hành án thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ong Thị Ngọc Tâm